

Quyết định giám đốc thẩm số 29/2003/HĐTP-DS ngày 03/11/2003 về vụ án "Tranh chấp tài sản sau ly hôn"

Cập nhật: 14-09-2011 16:54:02

QUYẾT ĐỊNH SỐ 29/2003/HĐTP-DS NGÀY 03-11-2003 VỀ VỤ ÁN TRANH CHẤP TÀI SẢN SAU LY HÔN

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

.....
Tại phiên toà ngày 03-11-2003 xét xử giám đốc thẩm vụ án tranh chấp tài sản sau ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngô, sinh năm 1957; trú tại nhà số 29 Nguyễn Văn Mai, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Bi đơn: Ông Nguyễn Văn Thìn, sinh năm 1952; trú tại nhà số 101 Đỗ Xuân Hợp, khu phố 2, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Tại Bản án phúc thẩm về ly hôn số 44/LHPT ngày 27-05-1999, Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định huỷ phần tài sản và "giữ hồ sơ tại Toà án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh để điều tra xét xử từ sơ thẩm"

Sau khi điều tra bổ sung thì phần tài sản được thể hiện như sau:

Bà Ngô và ông Thìn thống nhất tài sản chung có 3 căn nhà:

- 1- Căn nhà số 29 Nguyễn Văn Mai, phường 8, quận 3;
- 2- Căn nhà số 65 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú Nhuận;
- 3- Căn nhà số 101 Đỗ Xuân Hợp, khu phố 4, Phước Long B, quận 9

Về tài sản riêng, ông Thìn có quyền sử dụng 50.562m² đất tại Lâm Đồng do ông Thìn đứng tên, bà Ngô không tranh chấp; bà Ngô có: Chiếc xe Dream II bà Ngô đang sử dụng là của anh trai bà cho riêng, ông Thìn không tranh chấp

Theo bà Ngô trình bày thì vợ chồng còn có:

- Tiền bán một giàn khoan giếng ; khoản tiền cho thuê nhà số 29 Nguyễn Văn Mai là 4.800 USD; cho thuê nhà số 65 Phan Đình Phùng do ông Thìn ký hợp đồng cho thuê nhà với anh Tuấn 4.300 USD do ông Thìn quản lý;

- Quyền sử dụng 12 ha đất ở Lâm Đồng (bà đứng tên 6,4 ha, anh Huấn đứng tên 5,6 ha) là của anh trai bà là Lê Văn Khôi ở Canada gởi tiền về nhờ bà mua, không phải tài sản chung vợ chồng;

- Quá trình đầu tư canh tác trên đất ở Lâm Đồng bà có vay Ngân Hàng 300.000.000đ và tiền đầu tư phân bón, gạo... bà còn nợ của cửa hàng Tám Trinh số tiền 303.967.000đ. Cả hai khoản là 603.967.000đ. bà Ngô yêu cầu ông Thìn cùng chịu;

Về nợ chung: Vợ chồng còn nợ anh trai bà là Lê Văn Khôi ở Canada 44.000USD để xây dựng nhà số 65 Phan Đình Phùng (khi vay không làm giấy tờ vì là anh em).

Theo lời khai của ông Thìn thì:

- Vợ chồng có chung 3 căn nhà như bà Ngô khai;
- Đất trồng café ở Lâm Đồng là của vợ chồng, không phải của ông Khôi như lời khai của bà Ngô;
- Khi mua nhà số 65 Phan Đình Phùng, mẹ ông là bà Lan có góp 20 lượng, ông và bà Lan yêu cầu xem xét khoản tiền này; khi mua nhà số 29 Nguyễn Văn Mai chị gái ông là bà Sinh có góp vào 10 lượng, ông Thìn không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, ông chịu trách nhiệm giải quyết riêng với bà Sinh;
- Khoản tiền cho thuê nhà số 101 xóm mới là 30.000USD và tiền cho thuê nhà số 65 Phan Đình Phùng 2 năm, mỗi tháng 1.400USD do ông ký hợp đồng cho thuê nhà với anh Tuấn, nhưng bà Ngô đã nhận tiền nay ông yêu cầu chia;
- Khoản tiền ông vay Ngân Hàng Thương mại Quế Đô để mua ô tô trả góp, ông đã bán xe để trả, hiện còn nợ Ngân hàng 4 triệu tiền vốn và 70 triệu tiền lãi, ông yêu cầu bà Ngô cùng chịu;
- Vợ chồng không có nợ ông Khôi 44.000USD; không có việc anh bà Ngô bỏ tiền mua đất ở Lâm Đồng, mà do ông bỏ tiền ra mua.

Ông Khôi uỷ quyền cho ông Đông yêu cầu xác định đất ở Lâm Đồng là của ông và yêu cầu vợ chồng ông Thìn trả nợ ông 44.000 USD.

Ngân hàng Thương mại Quế Đô xác nhận ông Thìn còn nợ Ngân hàng 71.600.000 đồng.

Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Lâm Đồng xác nhận bà Ngô còn nợ 125 triệu đồng gốc và lãi phát sinh.

Tại Bản án sơ thẩm số 2442/HNST ngày 10-12-2001, Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Công nhận căn nhà số 29 Nguyễn Văn Mai, phường 8, quận 3; căn nhà số 65 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú Nhuận; căn nhà số 101 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9; đất và tài sản trên đất (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H026805, số H026866 tại xã Mê Linh, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng do bà Ngô và anh Huấn đứng tên) là tài sản chung của bà Ngô và ông Thìn.

- Bác yêu cầu của bà Ngô, ông Khôi về việc ông Khôi cho ông Thìn, bà Ngô mượn 44.000USD và yêu cầu xác định diện tích đất và tài sản trên đất tại Mê Linh, Lâm Hà, Lâm Đồng là tài sản do ông Khôi chuyển nhượng, đầu tư xây dựng trang trại nhờ bà Ngô và anh Huấn đứng tên.

- Bác yêu cầu của ông Thìn, bà Lan về việc bà Lan có công sức đóng góp 20 lượng vàng vào việc mua nhà số 65 Phan Đình Phùng, bác yêu cầu của bà Ngô, ông Thìn về việc chia số tiền cho thuê nhà số 29 Nguyễn Văn Mai, số 65 Phan Đình Phùng, số 101 Đỗ Xuân Hợp và số tiền bán máy khoan giếng trong thời kỳ hôn nhân còn tồn tại đã sử dụng chung.

- Bác yêu cầu của ông Thìn về việc bà Ngô phải chịu trách nhiệm chung đối với số tiền nợ Ngân hàng Thương mại Quế Đô để mua xe trả góp.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô không tranh chấp 50.562m² đất do ông Thìn đứng tên.

- Bà Ngô được sở hữu nhà số 65 Phan Đình Phùng và được sử dụng đất, tài sản trên đất tại Lâm Hà, Lâm Đồng.

- Ông Thìn được sở hữu nhà số 29 Nguyễn Văn Mai, phường 8, quận 3 và sở hữu nhà số 101 Đỗ Xuân Hợp phường Phước Long B, quận 9.

- Ông Thìn có trách nhiệm hoàn chênh lệch trị giá nhà cho bà Ngô 59,835 lượng vàng SJC.

- Ông Thìn có trách nhiệm hoàn số nợ cho bà Ngô đầu tư đất ở Lâm Đồng: 221.387.772đ

- Ông Thìn có trách nhiệm hoàn lại cho bà Ngô số tiền cho thuê nhà số 65 Phan Đình Phùng từ tháng 06-2000 là 34.000.000đ.

- Bà Ngô có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng theo các kế ước đã vay.
- Bà Ngô có trách nhiệm trả ông Đoàn Mạnh Trình số vốn 303.767.000đ, số lãi 41.008.545đ. Tổng cộng: 334.775.545đ.
- Ông Thìn có trách nhiệm trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Quế Đô số tiền nợ theo Bản án 58/DSST ngày 26-09-2000 của Toà án nhân dân quận 3.
- Huỷ việc giao dịch cho thuê nhà số 65 Phan Đình Phùng giữa ông Thìn với ông Tuấn.
- Ông Lê Văn Khôi được quyền khởi kiện bà Ngô về số tiền, vàng cho mượn trong vụ kiện khác.
- Bà Lan, bà Sinh được quyền khởi kiện ông Thìn về số vàng đã đưa trong vụ kiện khác.
- Án phí dân sự sơ thẩm ông Thìn, bà Ngô mỗi người 11.124. 519đ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Ngô kháng cáo xin được hoán đổi phần tài sản chung: bà xin sở hữu nhà số 29 Nguyễn Văn Mai để ông Thìn sở hữu đất ở Lâm Đồng vì sức khoẻ bà yếu không thể lên Lâm Đồng làm rẫy.

Tại Bản án phúc thẩm 20/HNPT ngày 11-06-2002, Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận kháng cáo của bà Ngô, sửa 1 phần án sơ thẩm:

- Bà Ngô được quyền sở hữu căn nhà số 65 Phan Đình Phùng và căn nhà số 29 Nguyễn Văn Mai.
- Ông Thìn được quyền sở hữu căn nhà số 101 Đỗ Xuân Hợp phường Phước Long B, quận 9 và được quyền sử dụng đất, sở hữu tài sản trên đất tại Lâm Đồng.
- Ông Thìn có trách nhiệm hoàn chênh lệch nhà cho bà Ngô 5,495 lượng vàng SJC.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị số 32/KNDS ngày 04-06-2003, Chánh án Toà án nhân dân tối cao đã kháng nghị đối với bản án phúc thẩm nêu trên với nhận định:

Toà án cấp phúc thẩm đã xác định đúng về tài sản chung của ông Thìn và bà Ngô, nhưng quyết định chia hiện vật chưa hợp lý. Trong khối tài sản chung có căn nhà số 65 Phan Đình Phùng và căn nhà số 29 Nguyễn Văn Mai là nhà kiên cố, ở mặt phố, có giá trị lớn, bản án phúc thẩm đã chia cả 2 căn nhà trên cho bà Ngô sở hữu; Ông Thìn chỉ được chia ngôi nhà tạm số 101 Đỗ Xuân Hợp, 12 ha rẫy Cà phê ở Lâm Đồng. Ba con chung của bà Ngô và ông Thìn đều đã đến tuổi trưởng thành và đều có lời khai về công sức tạo lập tài sản chung giữa bà Ngô và ông Thìn, thì công sức của ông Thìn là chính.

Với thực trạng về tài sản, công sức đóng góp của các bên như trên, xác định phân chia như án phúc thẩm là chưa đảm bảo được quyền lợi hợp pháp của các bên đương sự. Do đó cần phải huỷ quyết định chia tài sản của Bản án phúc thẩm để phân chia lại cho hợp lý đảm bảo cho các đương sự đều có chỗ ở ổn định để sinh sống và kinh doanh.

Tại Kết luận số 84/KL-VKSTC-V5 ngày 09-09-2003 Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với Kháng nghị của Chánh án Toà án nhân dân tối cao.

XÉT THẤY:

Toà án cấp phúc thẩm đã xác định đúng về các khoản vay nợ và khối lượng tài sản chung của bà Ngô, ông Thìn. Tuy nhiên phần quyết định phân chia tài sản bằng hiện vật là chưa thoả đáng.

Đối Với khối tài sản là căn nhà số 65 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú Nhuận và căn nhà số 29 Nguyễn Văn

Mai, phường 8, quận 3 đều là nhà kiên cố, ở mặt phố, thuận tiện cho sinh hoạt và có giá trị kinh doanh. Khi ly hôn, cả ông Thìn và bà Ngô đều có nguyện vọng được sở hữu. Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tới việc ổn định cuộc sống; nhu cầu sử dụng tài sản; điều kiện hoàn cảnh; công sức đóng góp vào khối tài sản chung của các bên đương sự để quyết định phân chia cho bà Ngô được sở hữu nhà số 65 Phan Đình Phùng và chia cho ông Thìn được sở hữu nhà số 29 Nguyễn Văn Mai là đúng pháp luật. Tòa án cấp phúc thẩm quyết định giao cả hai căn nhà trên cho bà Ngô sở hữu là không hợp lý và không đảm bảo quyền lợi về tài sản cho đương sự.

Ngoài ra, đối với khối tài sản là 12 ha đất trồng cà phê tại Lâm Đồng và căn nhà cấp 4 số 101 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9 có diện tích đất rộng (1.078m²) đều có điều kiện để chia cho mỗi bên một phần hiện vật, vì vậy cần phải huỷ quyết định về phân chia nhà đất của Bản án phúc thẩm số 20/DSPT ngày 11-06-2002; giao cho Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xem xét cụ thể để phân chia cho hợp lý.

Bởi các lẽ trên và căn cứ vào khoản 4 Điều 77 Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ quyết định về phân chia nhà, đất và quyết định về án phí đối với việc phân chia nhà, đất của Bản án dân sự phúc thẩm số 20 /DSPT ngày 11-06-2002 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh đối với vụ án tranh chấp tài sản sau ly hôn giữa bà Lê Thị Ngô với ông Nguyễn Văn Thìn.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Lý do huỷ một phần quyết định của Bản án phúc thẩm:

Việc chia tài sản cho hai bên không hợp lý, chưa xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên đương sự cũng như thực trạng tài sản hiện có.